

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CÀNG LONG
TỈNH TRÀ VINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 43/2021/HS-ST.
Ngày: 27-9-2021.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÀNG LONG, TỈNH TRÀ VINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Trúc Linh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Trai.
2. Ông Trương Thanh Nhân.

- Thư ký phiên tòa: bà Trần Thị Cẩm Thu - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa: Ông Phạm Minh Lập - Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 9 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 49/2021/TLST-HS, ngày 13 tháng 8 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 145/2021/QĐXXST-HS, ngày 13 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo:

Huỳnh Minh T, sinh năm 1995, giới tính: Nam (có mặt).

Nơi cư trú: Thị trấn C, huyện C, tỉnh Trà Vinh; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Văn Đ và bà Lê Thị L; Tiền án: Có 01 tiền án: Ngày 19 tháng 3 năm 2019 bị Tòa án nhân dân huyện C xử phạt 01 năm 6 tháng tù giam về tội Trộm cắp tài sản, bị cáo chấp hành xong vào ngày 28 tháng 02 năm 2020, chưa được xóa án tích; Tiền sự không; Bị bắt tạm giam từ ngày 01/7/2021 cho đến nay.

Người bị hại: ông Trần Quốc T, sinh năm 1970. Nơi cư trú: Thị trấn C, huyện C, tỉnh Trà Vinh (yêu cầu xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ 00 phút, ngày 23 tháng 5 năm 2021 bị cáo Huỳnh Minh T, sinh năm 1995, cư trú thị trấn C, huyện C, tỉnh Trà Vinh do không có tiền tiêu xài nên bị cáo T nảy sinh ý định đi tìm tài sản lấy trộm. Bị cáo T lấy

một cây dao bằng kim loại và một đèn pin đi bộ theo đường nhựa nông thôn thuộc thị trấn C, huyện C tìm tài sản để lấy trộm. Đi được một đoạn bị cáo T phát hiện vườn dừa của ông Trần Quốc T, sinh năm 1970, cư trú thị trấn C, huyện C có nhiều dừa khô lắc nước ở trên cây dừa, nên bị cáo T đi vào vườn dừa. Khi vào đến vườn dừa bị cáo T dùng đèn pin soi (rọi) lên ba cây dừa gần sát vị trí đang đứng thấy có rất nhiều quả dừa khô lắc nước, lúc này bị cáo T lén lút trèo lên cây dừa hái trộm dừa khô lắc nước về bán lấy tiền tiêu xài. Bị cáo T lần lượt trèo lên ba cây dừa và chặt được sáu buồng dừa khô lắc nước. Sau khi chặt được sáu buồng dừa khô lắc nước xuống đất có tổng số là 87 quả dừa, bị cáo T dùng dao chặt từng quả dừa khô lắc nước vừa trộm được ra khỏi cùi buồng dừa và gom lại để gần vị trí gốc cây dừa thứ ba, bị cáo T dùng dao tách một phần vỏ của từng quả dừa và cột lại thành từng đôi (một đôi hai quả), do khát nước bị cáo T chặt một quả để lấy nước uống. Khi cột dừa thành từng đôi xong, bị cáo T mang hết số dừa khô qua để bên phần đất vườn của ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1964 cùng nơi cư trú với ông T. Sau đó bị cáo T tiếp tục xách một chục (mười hai quả) dừa đi về hướng nhà của bị cáo, đi được khoảng 100 mét bị cáo T vứt xuống mé mương gần nhà để cất giấu và bỏ cây dao cùng đèn pin trên mé mương. Bị cáo T quay trở lại xách tiếp một chục dừa nữa thì tổ tuần tra Công an thị trấn C phát hiện yêu cầu bị cáo T dừng lại để kiểm tra, thì bị cáo T liền bỏ lại số dừa và bỏ chạy tẩu thoát. Công an thị trấn C tiến hành lập biên bản ghi nhận sự việc và thu giữ toàn bộ số dừa.

Tại cơ quan điều tra bị cáo Huỳnh Minh T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Ngày 23 tháng 5 năm 2021 ông Trần Quốc T khi phát hiện mất trộm dừa đã đến Cơ quan Công an thị trấn để trình báo sự việc.

Ngày 03/6/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C ra yêu cầu định giá 37 (ba mươi bảy) quả dừa khô lắc nước, loại dừa ta, vỏ ngoài đã khô ngả màu nâu và 50 (năm mươi) quả dừa khô lắc nước, loại dừa ta, vỏ ngoài màu xanh; Trong đó có một quả đã bị chặt lấy hết nước của ông Trần Quốc T.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 54/KL-ĐGTS ngày 04/6/20201 của Hội đồng định giá tài sản tổ tụng hình sự huyện C xác định tại thời điểm bị chiếm đoạt 37 (ba mươi bảy) quả dừa khô lắc nước, loại dừa ta, vỏ ngoài đã khô ngả màu nâu và 50 (năm mươi) quả dừa khô lắc nước, loại dừa ta, vỏ ngoài màu xanh; Trong đó có một quả đã bị chặt lấy hết nước có tổng giá là: 579.000 đồng.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 (một) con dao bằng kim loại, cán có chiều dài 14cm, lưỡi dao có chiều dài 26cm, lưỡi dao sắt; 01 (một) đèn pin có dây đeo, bằng nhựa, loại đèn pin đội đầu, màu vàng – xanh – nâu đã qua sử dụng; 02 (hai) nhánh cùi buồng dừa màu xanh; 37 (ba mươi bảy) quả dừa khô lắc nước, loại dừa ta, vỏ ngoài đã khô ngả màu nâu; 50 (năm mươi) quả dừa khô lắc nước, loại dừa ta, vỏ ngoài màu xanh (trong đó có một quả đã bị chặt lấy hết nước).

Ngày 10 tháng 7 năm 2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C ra quyết định xử lý vật chứng trao trả cho ông Trần Quốc T: 37 (ba mươi bảy)

quả dừa khô lắ nước, loại dừa ta, vỏ ngoài đã khô ngầ màu nâu; 49 (bốn mươi chín) quả dừa khô lắ nước, loại dừa ta, vỏ ngoài màu xanh.

Vật chứng còn lại: 01 (một) con dao bằng kim loại, cán có chiều dài 14cm, lưỡi dao có chiều dài 26cm, lưỡi dao sắ; 01 (một) đèn pin có dây đeo, bằng nhựa, loại đèn pin đội đầu, màu vàng – xanh – nâu đã qua sử dụng; 02 (hai) nhánh củi buồng dừa màu xanh; 01 quả dừa đã bị chặt lấy hết nước.

Tại Bản cáo trạng số: 54/CT-VKS-HS, ngày 12/8/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện C truy tố bị cáo Huỳnh Minh T về tội Trộm cắp tài sản theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Huỳnh Minh T, hoàn toàn thống nhất với nội dung Bản cáo trạng của cơ quan Viện kiểm sát nhân dân huyện C và thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo như sau: Vào đêm 23 tháng 5 năm 2021, tại thị trấn C, huyện C, tỉnh Trà Vinh bị cáo Huỳnh Minh T lén lút hái trộm 87 quả dừa khô lắ nước, loại dừa ta của ông Trần Quốc T, sinh năm 1970 có giá trị là 579.000 đồng. Bị Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Trà Vinh xét xử về tội Trộm cắp tài sản, bị cáo chấp hành xong hình phạt vào ngày 28/02/2020. Nhưng chưa được xóa án tích mà còn vi phạm. Hành vi của bị cáo làm ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an ở địa phương.

Quan điểm của Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C: Sau khi phân tích các chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Vị đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Đề nghị xử phạt bị cáo Huỳnh Minh T từ 12 tháng đến 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, thời hạn tù được tính từ ngày 01/7/2021. Ngoài ra, Vị còn đề nghị xử lý vật chứng và buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Qua quan điểm của Vị đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo có mặt tại phiên tòa không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo Huỳnh Minh T, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa Vị đại diện Viện kiểm sát và bị cáo không bổ sung tài liệu, đồ vật và không đề nghị triệu tập thêm người tham gia tố tụng. Xác định tư cách người tham gia tố tụng theo quyết định đưa vụ án ra xét xử là đúng quy định của Luật Tố tụng hình sự và giới hạn xét xử của Tòa án theo Điều 298 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đồng thời vị đại diện Viện kiểm sát, bị cáo Huỳnh Minh T yêu cầu tiến hành xét xử vắng mặt người bị hại trong vụ án theo Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự, vì không ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của bị cáo trong vụ án được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[2]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện C, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện C, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bị hại không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Đồng thời thống nhất với biên bản khám nghiệm hiện trường, bản kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện C, tỉnh Trà Vinh. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Lời nhận tội của bị cáo Huỳnh Minh T tại phiên tòa hôm nay là phù hợp với lời khai của bị cáo, người bị hại tại cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án do Cơ quan điều tra Công an huyện C thu thập có được.

Do vậy, Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Trà Vinh quyết định truy tố bị cáo Huỳnh Minh T phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là phù hợp với qui định của pháp luật, không oan, không sai.

[4] Xét hành vi phạm tội của bị cáo Huỳnh Minh T là nguy hiểm cho xã hội; Bởi vì, tài sản của công dân bao gồm tư liệu sản xuất, tư liệu tiêu dùng, phương tiện đi lại, điện thoại,... là do quá trình lao động mới có được. Bị cáo là người có đủ sức khỏe lao động tạo ra nguồn thu nhập, phục vụ nhu cầu cuộc sống bản thân và gia đình, nhưng không lo chí thú làm ăn, lợi dụng sự sơ hở trong quản lý tài sản của chủ sở hữu, thực hiện hành vi lén lút đối với chủ sở hữu là ông Trần Quốc T để chiếm đoạt tài sản. Cụ thể vào đêm 23 tháng 5 năm 2021, tại thị trấn C, huyện C, tỉnh Trà Vinh bị cáo Huỳnh Minh T lén lút hái trộm 87 quả dừa khô lác nước, loại dừa ta của ông Trần Quốc T, sinh năm 1970 có giá trị là 579.000 đồng.

[5] Tính chất của vụ án là ít nghiêm trọng, mặc dù thiệt hại tài sản không lớn, tài sản đã được trả lại cho người bị hại. Hành vi phạm tội của bị cáo xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp đến tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, mọi hành vi xâm hại bị nghiêm trị. Bản thân bị cáo hoàn toàn nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng xuất phát từ tham lam, tư lợi, muốn có tiền tiêu sài, không phải bỏ ra công sức lao động. Bản thân bị cáo Huỳnh Minh T đã từng bị Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Trà Vinh xử phạt tù về tội trộm cắp tài sản; Cụ thể ngày 19 tháng 3 năm 2019 bị Tòa án nhân dân huyện C xử phạt 01 năm 6 tháng tù giam về tội Trộm cắp tài sản, bị cáo chấp hành xong vào ngày 28 tháng 02 năm 2020, chưa được xóa án tích. Đáng lẽ ra, sau khi chấp hành xong hình phạt tù, bị cáo phải biết ăn năn,

hối cải, chí thú làm ăn nhưng không biết sửa chữa, chỉ vì nhu cầu lợi ích cá nhân mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo Huỳnh Minh T rất xem thường pháp luật và thuộc thành phần khó cải tạo, đã làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự ở địa phương mà còn gây hoang mang trong đời sống của quần chúng nhân dân.

[6] Tình hình trộm cắp tài sản trên địa bàn huyện C thời gian gần đây xảy ra liên tục, gây bức xúc trong nhân dân. Để góp phần ổn định tình hình trật tự tại địa phương và đấu tranh ngăn ngừa tội phạm. Hội đồng xét xử cần lên cho bị cáo một mức án tương xứng với hành vi của bị cáo và tính chất của vụ án, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt đối với bị cáo, Hội đồng xét xử cũng cần xem xét: Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, thiệt hại tài sản không lớn, người bị hại đã nhận lại tài sản, gia đình bị cáo có người thân có công với cách mạng như ông Huỳnh Văn E bác ruột bị cáo là liệt sĩ và ông Huỳnh Văn Đ là cha ruột bị cáo được tặng huân chương kháng chiến hạng ba (hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ Quốc tế về vang tại Caphuchia). Đây là những căn cứ để áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo.

Do đó ý kiến của Vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ theo quy định của pháp luật, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Người bị hại ông Trần Quốc T đã nhận lại tài sản không yêu cầu bồi thường, Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về vật chứng: Trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C đã thu giữ: 01 (một) con dao bằng kim loại, cán có chiều dài 14cm, lưỡi dao có chiều dài 26cm, lưỡi dao sắt; 01 (một) đèn pin có dây đeo, bằng nhựa, loại đèn pin đội đầu, màu vàng – xanh – nâu đã qua sử dụng đây là công cụ phương tiện phạm tội, tịch thu tiêu hủy; 02 (hai) nhánh củi buồng dừa màu xanh; 01 quả dừa đã bị chặt lấy hết nước do không còn giá trị nên tịch thu tiêu hủy.

[9] Về án phí: Buộc bị cáo Huỳnh Minh T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Huỳnh Minh T phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.
 - Căn cứ: Điều 268 và Điều 269 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm b khoản 1 Điều 173; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo Huỳnh Minh T 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn phạt tù được tính từ ngày bị bắt tạm giam là ngày 01/7/2021.

2. Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu, nên không xem xét.

3. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) con dao bằng kim loại, cán có chiều dài 14cm, lưỡi dao có chiều dài 26cm, lưỡi dao sắt; 01 (một) đèn pin có dây đeo, bằng nhựa, loại đèn pin đội đầu, màu vàng – xanh – nâu đã qua sử dụng; 02 (hai) nhánh củi buồng dừa màu xanh; 01 quả dừa đã bị chặt lấy hết nước.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội;

Buộc bị cáo Huỳnh Minh T phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai báo cho bị cáo có mặt tại phiên tòa được biết có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại nơi cư trú.

“Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 02 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 06; Điều 07 và Điều 09 của Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện, tỉnh;
- CCTHADS huyện Càng Long;
- Công an huyện Càng Long;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký tên và đóng dấu)**

Lê Thị Trúc Linh